



# KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

**BẢN TIN PHÁP LUẬT  
THÁNG 12/2021**



## **BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 12/2021**

|   |   |
|---|---|
| <b>A. VĂN BẢN MỚI</b> .....   | 1 |
| 1. Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban thường vụ quốc hội về các giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19 .....  | 1 |
| 2. Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ qui định chi tiết nghị định 406/NQ-UBTVQH15 về các giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19. ....   | 1 |
| 3. Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế; hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm; kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập..... | 3 |
| 4. Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Kiểm toán nhà nước qui định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán. ....   | 4 |
| <b>B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN</b> .....   | 4 |
| 1. Công văn 5107/TCHQ-GSQL ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tổng cục hải quan ban hành về vương mắc giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).....  | 4 |
| 2. Công văn 4175/TCT-KK ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tổng cục thuế về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. ....   | 5 |
| 3. Công văn 4439/CTHN-TTHT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Cục thuế thành phố Hà Nội xác định thuế TNCN cho người lao động làm việc cho các hãng hàng không nước ngoài .....  | 6 |
| 4. Công văn 1492/KCB-PHCN&GD ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ y tế về việc cấp hồ sơ đề nghị giải quyết hưởng chế độ BHXH đối với người lao động .....  | 6 |
| <b>C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM</b> .....  | 7 |
| 1. Qui định về giấy chứng nhận (GCN) bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. ....   | 7 |
| 2. Mua đi bán lại hàng hóa theo quyền xuất nhập khẩu (XNK) có được hoàn thuế ?. ....  | 8 |
| 3. Thanh toán điện tử của ngành Giao thông vận tải. ....  | 8 |
| 4. Điều kiện để trái phiếu doanh nghiệp được giao dịch mua, bán với tổ chức tín dụng. ..  | 8 |

**A. VĂN BẢN MỚI**

**1. Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban thường vụ quốc hội về các giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.**

**Ngày ban hành: 19/10/2021.**

**Ngày hiệu lực: 19/10/2021.**

Các chính sách miễn, giảm thuế trong năm 2021 mà doanh nghiệp được hưởng theo Nghị quyết này gồm có:

- Giảm 30% thuế TNDN năm 2021, nếu doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ và giảm so với năm 2019.
- Giảm 30% thuế GTGT phát sinh từ 01/11/2021 - 31/12/2021 đối với các HHDV sau: vận tải, lưu trú, ăn uống, du lịch, xuất bản (trừ xuất bản phần mềm), điện ảnh, nghệ thuật, thể thao, vui chơi, giải trí... trừ các hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh theo hình thức trực tuyến.
- Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp phát sinh lỗ trong năm 2020.
- Riêng hộ cá nhân kinh doanh, sẽ được miễn thuế TNCN, thuế GTGT và các loại thuế khác phát sinh từ sản xuất, kinh doanh trong các tháng của quý III và IV năm 2021, nếu kinh doanh tại địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch. Tuy nhiên, thu nhập miễn thuế không bao gồm thu nhập liên quan đến phần mềm, sản phẩm, dịch vụ thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số, quảng cáo số.

**2. Nghị định 92/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ qui định chi tiết Nghị định 406/NQ-UBTVQH15 về các giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.**

**Ngày ban hành: 27/10/2021.**

**Ngày hiệu lực: 19/10/2021.**

Theo đó, giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với 02 nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

- Nhóm 1: Dịch vụ vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

- Nhóm 2: Sản phẩm và dịch vụ xuất bản; dịch vụ điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; tác phẩm nghệ thuật và dịch vụ sáng tác, nghệ thuật, giải trí; dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; dịch vụ thể thao, vui chơi và giải trí.

Chi tiết hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế quy định tại điểm a và điểm b khoản này thực hiện theo phụ lục 01 danh mục hàng hóa, dịch vụ được giảm mức thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định 92, trong đó hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm b khoản này không bao gồm phần mềm xuất bản và các hàng hóa, dịch vụ sản xuất kinh doanh theo hình thức trực tuyến.

Đối với những doanh nghiệp, tổ chức được giảm thuế GTGT thì thực hiện viết hoá đơn như sau:

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức thuộc nhóm 1, khi lập hoá đơn giá trị gia tăng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại dòng thuế suất thuế giá trị gia tăng ghi “mức thuế suất theo quy định (5% hoặc 10%) x 70%”; tiền thuế giá trị gia tăng; tổng số tiền người mua phải thanh toán.
- Căn cứ hóa đơn giá trị gia tăng, doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế giá trị gia tăng đầu ra, doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn giá trị gia tăng.
- Đối với doanh nghiệp, tổ chức thuộc nhóm 2, khi lập hoá đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột “thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 30% mức tỷ lệ trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 30% mức tỷ lệ để tính thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15”.
- Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh nhiều hàng hóa, dịch vụ thì khi lập hóa đơn, doanh nghiệp, tổ chức lập hóa đơn riêng cho hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng.
- Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng chưa được giảm thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hóa đơn điều chỉnh sai sót và giao hóa đơn điều chỉnh cho người mua. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

- Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng được giảm thuế giá trị gia tăng đã phát hành hóa đơn đặt in dưới hình thức vé có in sẵn mệnh giá chưa sử dụng hết và có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì doanh nghiệp, tổ chức thực hiện đóng dấu theo giá đã giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng hoặc giá đã giảm 30% mức tỷ lệ % bên cạnh tiêu thức giá in sẵn để tiếp tục sử dụng.

**3. Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế; hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm; kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dữ trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.**

**Ngày ban hành: 16/11/2021.**

**Ngày hiệu lực: 01/01/2022.**

Theo đó, quy định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn là 02 năm (thay vì 01 năm như hiện hành tại Nghị định 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ).

Bên cạnh đó, bổ sung quy định xử phạt hành chính đối với hành vi lập hóa đơn không ghi đầy đủ các nội dung bắt buộc trên hóa đơn theo quy định.

Mức phạt đối với hành vi nêu trên là từ bốn triệu đồng đến tám triệu đồng.

Mức phạt vừa nêu cũng được áp dụng đối với các hành vi sau đây:

- Làm mất, cháy, hỏng hóa đơn đã phát hành, đã mua của cơ quan thuế nhưng chưa lập.
- Làm mất, cháy, hỏng hoá đơn đã lập (liên giao cho khách hàng) trong quá trình sử dụng, người bán đã kê khai, nộp thuế, có hồ sơ, tài liệu, chứng từ chứng minh việc mua bán hàng hóa, dịch vụ.
- Trường hợp người mua làm mất, cháy, hỏng hóa đơn phải có biên bản của người bán và người mua ghi nhận sự việc.
- Làm mất, cháy, hỏng hóa đơn đã lập nhưng chưa khai thuế.

Các bên liên quan phải lập biên bản ghi nhận việc mất, cháy, hỏng hóa đơn. (Nội dung mới so với hiện hành).

**4. Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Kiểm toán nhà nước qui định trình tự lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán tổng quát của cuộc kiểm toán.**

**Ngày ban hành: 17/11/2021.**

**Ngày hiệu lực: 01/01/2022.**

Theo đó, quy định nguyên tắc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán như sau:

- Kế hoạch kiểm toán phải được lập, thẩm định và xét duyệt đối với tất cả các cuộc kiểm toán trước khi tổ chức thực hiện kiểm toán.
- Kế hoạch kiểm toán phải phù hợp với kế hoạch kiểm toán năm và phương án tổ chức kiểm toán năm đã được tổng kiểm toán nhà nước phân giao, phê duyệt.
- Kế hoạch kiểm toán phải tuân thủ hệ thống chuẩn mực Kiểm toán nhà nước, quy trình, quy định về mẫu biểu hồ sơ kiểm toán do Kiểm toán nhà nước ban hành phù hợp với từng lĩnh vực kiểm toán và các quy định khác có liên quan của Kiểm toán nhà nước.

Việc lập, thẩm định, xét duyệt và ban hành kế hoạch kiểm toán phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật và danh mục bí mật Nhà nước thuộc lĩnh vực kiểm toán nhà nước do Thủ tướng Chính phủ ban hành. (Nội dung mới bổ sung)

Quyết định số 03/2021/QĐ-KTNN có hiệu lực ngày 01/01/2022 và thay thế Quyết định 09/2016/QĐ-KTNN ngày 26/12/2016.

## **B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN**

**1. Công văn 5107/TCHQ-GSQL ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tổng cục hải quan ban hành về vướng mắc giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).**

**Ngày ban hành: 29/10/2021.**

Trường hợp toàn bộ hàng hóa theo hợp đồng mua bán có chung 01 hóa đơn và được cấp 01 C/O, doanh nghiệp đề nghị được sử dụng chung C/O cho nhiều tờ khai theo từng lần nhập khẩu hàng hóa giống hệt, Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị hướng dẫn doanh nghiệp nộp 01 bản chính văn bản đăng ký theo dõi trừ lùi C/O theo mẫu số 02/ĐNTL/GSQL Phụ lục IV ban hành kèm Thông tư số 38/2018/TT-BTC (nội dung liên quan đến kho ngoại quan doanh nghiệp không phải khai báo) và nộp 01 bản chính C/O cho Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai nhập khẩu lần đầu. Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai nhập khẩu lần đầu thực hiện tiếp nhận, kiểm tra C/O, lập Phiếu theo

đổi trừ lùi theo mẫu số 03/TDTL/GSQL Phụ lục IV ban hành kèm Thông tư số 38/2018/TT-BTC, thực hiện theo đổi trừ lùi đối với lô hàng đã được cấp số tờ khai và giao cho doanh nghiệp kèm bản chụp C/O để làm thủ tục cho các lần nhập khẩu hàng hóa tiếp theo.

Việc tiếp nhận, kiểm tra, theo dõi trừ lùi C/O thực hiện tương tự quy định trừ lùi C/O cho từng lần nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu nhiều lần từ kho ngoại quan vào nội địa theo quy định tại điều 23 Thông tư số 38/2018/TT-BTC ngày 20/04/2018 của Bộ Tài chính.

Việc sử dụng C/O để làm thủ tục trong trường hợp nêu trên được thực hiện trong thời gian có hiệu lực của C/O. Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai có trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, trừ lùi hàng hóa trên C/O và trên phiếu theo dõi trừ lùi theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo lượng hàng thực tế nhập khẩu phù hợp với lượng hàng được cấp trên C/O.

## **2. Công văn 4175/TCT-KK ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tổng cục thuế về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.**

**Ngày ban hành: 01/11/2021.**

Cơ sở kinh doanh trong tháng, quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ ba trăm triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý, trừ trường hợp hàng hóa nhập khẩu để xuất khẩu, hàng hóa xuất khẩu không thực hiện việc xuất khẩu tại địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Luật hải quan, thực hiện hoàn thuế trước, kiểm tra sau đối với người nộp thuế sản xuất hàng hóa xuất khẩu không vi phạm pháp luật về thuế, hải quan trong thời gian hai năm liên tục; người nộp thuế không thuộc đối tượng rủi ro cao theo quy định của Luật quản lý thuế.

Căn cứ quy định tại điểm 4, khoản 3, điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:

- Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

Căn cứ quy định tại điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/03/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:



- Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả trường hợp: Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ ba trăm triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.

**3. Công văn 4439/CTHN-TTHT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Cục thuế thành phố Hà Nội xác định thuế TNCN cho người lao động làm việc cho các hãng hàng không nước ngoài.**

**Ngày ban hành: 05/11/2021.**

Căn cứ các quy định trên, trường hợp người lao động của Công ty đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì được xác định là cá nhân cư trú. Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập:

- Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.
- Đối với cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

**4. Công văn 1492/KCB-PHCN&GD ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ y tế về việc cấp hồ sơ đề nghị giải quyết hưởng chế độ BHXH đối với người lao động.**

**Ngày ban hành: 19/11/2021.**

Theo đó, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh của Bộ y tế đề nghị các cơ sở khám bệnh thực hiện cấp và quản lý giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH theo đúng quy định tại Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017.

Cụ thể, người bệnh được cấp một giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH tối đa là ba mươi ngày cho mỗi lần khám.



Trường hợp người bệnh cần nghỉ dài hơn 30 ngày thì khi hết hoặc sắp hết thời hạn nghỉ ghi trên giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội đã được cấp, người bệnh phải tiến hành tái khám để người hành nghề xem xét quyết định.

Ngoài ra, đề nghị các đơn vị liên quan hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ và giải quyết chế độ BHXH theo đúng quy định đối với các trường hợp hồ sơ, giấy tờ nêu trên được cấp không đúng quy định.

## **C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM**

### **1. Qui định về giấy chứng nhận (GCN) bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.**

Ngày 08/11/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 97/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Theo đó, quy định về Giấy chứng nhận (GCN) bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc như sau:

Doanh nghiệp bảo hiểm phải cấp GCN bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho bên mua bảo hiểm.

GCN bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc do doanh nghiệp bảo hiểm chủ động thiết kế và phải bao gồm các nội dung sau đây:

- Tên, địa chỉ của doanh nghiệp bảo hiểm, bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm;
- Thuộc danh mục cơ sở (nêu rõ thuộc danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ nào theo quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy);
- Địa chỉ tài sản được bảo hiểm;
- Tài sản được bảo hiểm;
- Số tiền bảo hiểm;
- Mức khấu trừ bảo hiểm;
- Thời hạn bảo hiểm;
- Tỷ lệ phí bảo hiểm, phí bảo hiểm;
- Tên, địa chỉ, số điện thoại đường dây nóng của doanh nghiệp bảo hiểm; (Nội dung mới bổ sung)
- Ngày, tháng, năm cấp GCN bảo hiểm.

Trường hợp cấp GCN bảo hiểm điện tử, doanh nghiệp bảo hiểm phải tuân thủ các quy định của luật giao dịch điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành.

GCN bảo hiểm điện tử phải tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành và phản ánh đầy đủ các nội dung như trên.

Như vậy, thay vì áp dụng mẫu GCN bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo phụ lục I Nghị định 23/2018/NĐ-CP thì doanh nghiệp bảo hiểm được chủ động thiết kế GCN này.

**2. Mua đi bán lại hàng hóa theo quyền xuất nhập khẩu (XNK) có được hoàn thuế ?.**

Công văn số 5389/TCHQ-TXNK ngày 15/11/2021 của Tổng cục Hải quan về việc hoàn thuế hàng hóa nhập khẩu theo quyền nhập khẩu.

Trường hợp doanh nghiệp mua hàng hóa từ nước ngoài theo quyền nhập khẩu sau đó xuất bán sang nước thứ ba theo quyền xuất khẩu, nếu doanh nghiệp có quyền xuất/nhập khẩu hàng hóa và hàng tái xuất chưa qua sử dụng, gia công, chế biến tại Việt Nam thì được miễn nộp thuế XK đồng thời được hoàn lại thuế NK theo quy định tại điều 19 Luật số 107/2016/QH13 .

Liên quan đến việc xác định các hoạt động được phép thực hiện theo quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, Tổng cục Hải quan đề nghị doanh nghiệp liên hệ với Bộ Công thương để hướng dẫn theo thẩm quyền.

**3. Thanh toán điện tử của ngành Giao thông vận tải.**

Công văn số 11854/BGTVT-TC ngày 09/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc triển khai đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025.

Ngành Giao thông vận tải sẽ tập trung triển khai kết nối dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia và đẩy mạnh triển khai thanh toán điện tử đối với các khoản phí, lệ phí trong giai đoạn từ nay đến năm 2025.

Đây là một trong những nhiệm vụ thuộc đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021.

**4. Điều kiện để trái phiếu doanh nghiệp được giao dịch mua, bán với tổ chức tín dụng.**

Thông tư 16/2021/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành

Ngày 10/11/2021, thống đốc ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 16/2021/TT-NHNN về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp.

Theo đó, trái phiếu doanh nghiệp được thực hiện giao dịch mua, bán khi đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Là trái phiếu doanh nghiệp được phát hành theo đúng quy định của pháp luật.
- Được phát hành bằng đồng Việt Nam.
- Thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên bán, chưa đến hạn thanh toán hết gốc và lãi và bên bán cam kết trái phiếu doanh nghiệp không có tranh chấp, được phép giao dịch theo quy định của pháp luật, không trong tình trạng đang mua bán có kỳ hạn, chiết khấu, tái chiết khấu (trừ trường hợp tổ chức tín dụng mua trái phiếu doanh nghiệp phát hành để bán lần đầu).

Thông tư 16/2021/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 15/01/2022 và thay thế Thông tư 22/2016/TT-NHNN ngày 30/06/2016, Thông tư 15/2018/TT-NHNN ngày 18/06/2018.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN** là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN** được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN**

***CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ.***

**Văn Phòng: Lầu 5 – Tòa nhà GT, 403 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp. HCM.**

**Trụ sở: 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.**

**ĐT: 028 3500 4494**

**Web: [www.kiemtoandaitin.com](http://www.kiemtoandaitin.com)**

**DD: 0909 697 433 (Mr.Hùng)      0908 608 955 (Mr.Lăng)      0913 484 490 (Ms.Trang)**